

Số: **47** /QĐ-TTGDQPAN

Bình Định, ngày **26** tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp Chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh Khóa 45 năm 2025,
cho sinh viên của Trường Đại học Quy Nhơn**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-BGDĐT, ngày 26/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2861/QĐ-BQP, ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc điều chỉnh, bổ sung danh sách liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLDTBXH, ngày 08/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT, ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-TTGDQPAN, ngày 26/12/2022 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quy định về quản lý Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-TTGDQPAN, ngày 12/6/2024 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Quyết định số **46** /QĐ-TTGDQPAN, ngày 26/3/2025 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn ban hành Quyết định công nhận kết quả học tập chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh Khóa 45 năm học 2024 – 2025, cho sinh viên của Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng xét công nhận kết quả học tập môn học, cấp Chứng chỉ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên Khóa 45, tại phiên họp ngày 26/3/2025.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo & Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và an ninh cho 490 sinh viên, Khóa 45 năm 2025 của Trường Đại học Quy Nhơn *(có tên trong danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Trưởng Phòng Đào tạo & Quản lý sinh viên, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Trường Đại học Quy Nhơn;
- Đăng website;
- Lưu: VT, PĐTQLSV.

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Đoàn Đức Tùng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
KHÓA 45; NĂM 2024-2025

TRƯỜNG LIÊN KẾT: TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số **47**/QĐ-TTGDQPAN ngày **26**/3/2025 của Giám đốc Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Quy Nhơn)

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
1	4254050026	Hứa Văn Tấn Huy	03/06/2001	Bình Định	Nam	Trung bình	
2	4256120138	Bùi Hải Nam	05/8/1999	Bình Định	Nam	Trung bình	
3	4351055000	Đoàn Lê Duy	19/4/2001	Bình Định	Nam	Khá	
4	4356100153	Đinh Thị Thảo Nguyên	16/6/2002	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
5	4451050041	Bùi Nguyễn Diễm Quỳnh	02/11/2003	Gia lai	Nữ	Trung bình	
6	4451050362	Nguyễn Văn Thịnh	08/4/2003	Bình Định	Nam	Trung bình	
7	4659030016	Puih H' Đa-Nia	05/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
8	4659030017	Đinh Thị Đào	24/02/2004	Bình Định	Nữ	Khá	
9	4659030018	Rmah H' Diên	26/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
10	4659030019	Y Lý Giang	17/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
11	4659030020	Siu H' Phong	14/11/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
12	4659030022	Y Ly Hào	27/4/2005	Kon Tum	Nữ	Trung bình	
13	4659030023	Lê Thị Mỹ Hằng	23/8/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
14	4659030024	Lê Thu Hằng	16/10/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
15	4659030025	Rơ Chăm Hiêng	23/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
16	4659030027	Dương Thị Hiền	19/8/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
17	4659030028	Phạm Xuân Hiếu	29/7/2004	Bình Định	Nữ	Khá	
18	4659030029	Đinh Thị Hiu	12/3/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
19	4659030030	Đinh Thị H Niên	14/11/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
20	4659030031	Kpuih H' Hnim	23/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
21	4659030032	Đinh Thị Hoa	04/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
22	4659030033	Trương Thị Hồng Hoan	19/6/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
23	4659030034	Võ Thương Hoài	17/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
24	4659030035	Lê Thị Lệ Hồng	29/10/2005	Đồng Nai	Nữ	Khá	
25	4659030036	Y Hồng	20/7/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
26	4659030037	Đàm Thị Linh Huế	08/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
27	4659030039	Kpă H' Uyên	05/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
28	4659030040	Chu Thị Ngọc Huyền	10/10/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
29	4659030041	H' Huyền	27/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
30	4659030042	Tăng Thị Diệu Hương	16/9/2005	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
31	4659030043	Huỳnh Thị Trúc Kha	29/02/2004	Phú Yên	Nữ	Khá	
32	4659030044	Huỳnh Bảo Khanh	12/10/2001	Gia Lai	Nữ	Khá	
33	4659030045	Y Khanh	09/10/2005	Kon Tum	Nữ	Trung bình	
34	4659030046	Nguyễn Thị Khoáng	14/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
35	4659030047	Phan Thị Ngọc Khuê	27/3/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
36	4659030048	Phạm Thị Thuý Kiều	24/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
37	4659030049	Siu H'	Kon	28/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
38	4659030050	Rmăh H'	Kum	08/9/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
39	4659030051	Y	Lay	19/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
40	4659030052	La Chi	Lăm	20/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
41	4659030054	Lê Thị	Lê	04/9/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
42	4659030055	Nguyễn Thị Bích	Liên	19/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
43	4659030056	Hà Thị Phương	Liều	05/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
44	4659030057	Rmah R' Ô H'	Lika	22/7/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
45	4659030058	Đặng Thị Mỹ	Linh	26/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
46	4659030059	Nguyễn Thị Thuý	Linh	28/10/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
47	4659030060	Nguyễn Trần Hoàng	Linh	17/9/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
48	4659030061	Trần Đỗ Mai	Linh	15/7/2005	Khánh Hoà	Nữ	Trung bình	
49	4659030062	Rơ Ô H'	Loan	25/10/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
50	4659030063	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	07/3/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
51	4659030064	Y Kim	Luyến	29/12/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
52	4659030065	Nguyễn Thị Kim	Ly	07/11/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
53	4659030066	Trần Bảo Nhã	Ly	22/9/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
54	4659030067	Trần Thảo	Ly	08/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
55	4659030068	Nay H'	Mang	12/11/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
56	4659030069	Phan Trinh	Mi	14/01/2005	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
57	4659030070	Trịnh Kiều Hoà	Mi	29/7/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
58	4659030071	Ksor H'	Misuk	29/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
59	4659030073	Y	Mười	28/5/2005	Kon Tum	Nữ	Kha	
60	4451050411	Nguyễn Đức	Trọng	15/12/2003	Bình Định	Nam	Trung bình	
61	4451300040	Trịnh Quốc	Đạt	01/01/2003	Bình Định	Nam	Trung bình	
62	4459030246	Nguyễn Thị Kim	Ngân	27/5/2003	Bình Định	Nữ	Khá	
63	4552060007	Đào Thị	Diệp	15/3/2004	Khánh Hoà	Nữ	Khá	
64	4552060010	Nguyễn Văn	Hào	26/11/2004	Bình Định	Nam	Khá	
65	4559010184	Hồ Thị	Tinh	01/10/2004	Kon Tum	Nữ	Khá	
66	4559030141	Huỳnh Thị Yến	Vi	16/11/2004	Bình Định	Nữ	Khá	
67	4651010001	Nguyễn Hữu	An	23/7/2005	Gia Lai	Nam	Trung bình	
68	4651010002	Phùng Gia	Bảo	19/10/2005	Bình Định	Nam	Khá	
69	4651010003	Nguyễn Trọng	Bình	17/02/2005	Bình Định	Nam	Khá	
70	4651010004	Trần Lê Bảo	Hà	14/3/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
71	4651010005	Nguyễn Thành	Hậu	02/3/2005	Bình Định	Nam	Trung bình	
72	4651010006	Chu Minh	Hiếu	16/12/2005	Khánh Hoà	Nam	Khá	
73	4651010007	Nguyễn Quang Hoàng	Lộc	11/4/2005	Kon Tum	Nam	Khá	
74	4651010008	Vũ Thị Hoa	Luyến	22/5/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Giỏi	
75	4651010009	Châu Thành	Lương	20/3/2005	Bình Định	Nam	Trung bình	
76	4651010010	Đào Thị Thảo	Như	06/02/2005	Lâm Đồng	Nữ	Giỏi	
77	4651010011	Nguyễn Tấn	Phát	17/02/2005	Bình Định	Nam	Khá	
78	4651010012	Đặng Lê	Quỳnh	22/4/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
79	4651010013	Nguyễn Đức	Tài	16/5/2005	Phú Yên	Nam	Trung bình	
80	4651010014	Lê Bùi Phương	Thảo	02/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
81	4651010016	Lê Thị Thanh	Trí	19/02/2005	Khánh Hòa	Nữ	Khá	
82	4651010017	Huỳnh Đoàn Ngọc	Vinh	09/5/2005	Bình Định	Nam	Khá	
83	4651010018	Phạm Nguyễn Phương	Vy	11/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
84	4651020001	Huỳnh Hữu	Hào	17/7/2005	Bình Định	Nam	Khá	
85	4651020005	Nguyễn Thị Kiều	Lan	20/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
86	4651020006	Nguyễn Đình Thảo	Minh	03/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
87	4651020007	Cao Thị Thanh	Ngân	16/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
88	4651020008	Huỳnh Thị Ánh	Ngọc	21/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
89	4651020009	Nguyễn Bảo	Ngọc	14/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
90	4651020010	Phạm Đặng Ánh	Như	03/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
91	4651020012	Lê Phương	Thảo	29/4/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
92	4651020013	Hồ Nguyễn Hồng	Thắm	19/8/2005	Khánh Hòa	Nữ	Khá	
93	4651020014	Lê Minh	Thị	08/6/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
94	4651020015	Phùng Thị Như	Thương	17/01/2005	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	
95	4651020016	Phạm Thị	Trang	26/01/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
96	4651020017	Nguyễn Thành	Trung	11/5/2005	Đắk Lắk	Nam	Khá	
97	4651020018	Phan Thị	Uyên	11/7/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
98	4651020019	Nguyễn Thị Tường	Vy	16/3/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
99	4651020020	Trần Hà	Vy	18/11/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
100	4656020001	Hoàng Châu Việt	Anh	23/02/2005	Kon Tum	Nam	Khá	
101	4656020002	Ksor H'	Anh	16/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
102	4656020003	Đặng Thuý	Dương	12/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
103	4656020004	Trần Kiều Giáng	Hương	12/10/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
104	4656020005	Lê Phùng Bảo	Khanh	13/7/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
105	4656020006	Châu Lê Thảo	Ly	11/4/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
106	4656020007	Nguyễn Thị Yến	Ly	18/6/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
107	4656020008	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	28/02/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
108	4659030074	Lê Đỗ Trà	My	05/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
109	4659030075	Nguyễn Thị Yến	My	16/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
110	4659030076	Vì Hoàng Thảo	My	18/4/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
111	4659030077	Y Hoài	My	20/9/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
112	4659030078	Phan Thế	Mỹ	09/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
113	4659030079	Nay H' Lin	Na	27/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
114	4659030080	Nay Ly	Na	28/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
115	4659030081	Rmah H' Ka	Ne	17/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
116	4659030082	Nay H'	Nep	14/11/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
117	4659030083	Nguyễn Thị Thanh	Nga	02/01/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	
118	4659030084	Cao Thị Mỹ	Ngân	19/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
119	4659030085	Nguyễn Thị	Ngân	20/9/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
120	4659030086	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	02/02/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
121	4659030087	Võ Đặng Kim	Ngân	28/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
122	4659030088	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	21/6/2005	TP Hồ Chí Minh	Nữ	Khá	
123	4659030089	Trần Thị Bảo	Ngọc	10/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
124	4659030090	Nguyễn Ánh	Nguyệt	06/11/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
125	4659030092	Đinh Thị Yến	Nhi	04/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
126	4659030093	Huỳnh Thị Yến	Nhi	16/3/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
127	4659030094	Lê Thị Yến	Nhi	13/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
128	4659030095	Mộc Hoàng	Nhi	04/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
129	4659030096	Trần Thị Yến	Nhi	08/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
130	4659030097	R'Com H'	Nhon	16/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
131	4659030098	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	10/5/2005	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
132	4659030100	Lê Thị Quỳnh	Như	29/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
133	4659030101	Nguyễn Ái	Như	20/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
134	4659030102	Nguyễn Thuý	Ninh	10/01/2003	Bình Định	Nữ	Trung bình	
135	4659030103	Ksor H'	Phani	07/10/2005	Đăk Lăk	Nữ	Khá	
136	4659030104	Nguyễn Lê Xuân	Phú	03/02/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
137	4659030105	Lê Thị Hồng	Phúc	08/11/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
138	4659030106	Nguyễn Thị	Phước	04/8/2005	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
139	4659030107	Kpuih	Pi	21/8/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
140	4659030108	Y Như	Quỳnh	28/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
141	4659030109	Nguyễn Thị	Quý	28/12/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
142	4659030110	Niê H	Sine	12/12/2005	Đăk Lăk	Nữ	Trung bình	
143	4659030111	Đinh Thị	Soan	25/8/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
144	4659030112	Đinh Thị	Son	20/11/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
145	4659030113	Rơ Châm	Suối	02/11/2005	Kon Tum	Nữ	Trung bình	
146	4659030114	Nguyễn Thị Minh	Tám	07/02/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
147	4659030115	Nguyễn Ngọc Vi	Thảo	23/6/2004	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
148	4659030116	Y	Thảo	02/5/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
149	4659030117	Đinh Thị	Thâm	18/5/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
150	4659030118	Nguyễn Thị Bích	Thuận	10/9/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
151	4659030119	Võ Thị	Thuý	22/5/2004	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
152	4659030120	Lê Thạch Cẩm Anh	Thư	30/6/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
153	4659030121	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	06/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
154	4659030122	Võ Nguyễn Anh	Thư	28/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
155	4659030123	Nguyễn Anh	Thương	05/9/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
156	4659030124	Vũ Thị	Thường	05/8/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
157	4659030126	Cù Thị Thu	Tiền	19/6/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
158	4656020010	Y Ý	Như	25/01/2005	Kon Tum	Nữ	Giỏi	
159	4656020011	Cao Thị Diễm	Quỳnh	17/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
160	4656020012	Phan Thị Đặng	Tâm	10/11/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
161	4656020013	Đinh Hoài	Thu	09/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
162	4656020014	Sơ Minh	Thư	10/3/2004	Phú Yên	Nam	Khá	
163	4656020015	Phạm Quốc	Toàn	03/7/2005	Quảng Ngãi	Nam	Khá	
164	4656020016	Nguyễn Thị Thuý	Trang	19/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
165	4656020017	Y	Trở	21/11/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
166	4656020018	Nguyễn Thế	Vũ	05/01/2005	Đăk Lăk	Nam	Khá	
167	4656020019	Nguyễn Thị Hải	Yến	28/02/2005	Đăk Lăk	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
168	4658020001	Bùi Thị Quỳnh	Anh	19/5/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	
169	4658020002	Lê Huỳnh Trâm	Anh	07/9/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
170	4658020003	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	15/8/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
171	4658020004	Thịnh Duy	Anh	26/10/2005	Đắk Nông	Nam	Khá	
172	4658020005	Trần Thị Vân	Anh	19/9/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
173	4658020006	Y Hồng	Ánh	19/5/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
174	4658020007	Thạch Quang	Bách	21/10/2005	Quảng Ngãi	Nam	Trung bình	
175	4658020008	H Nguyệt	Bing	21/7/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
176	4658020009	Trần Ngọc Lan	Chi	20/10/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
177	4658020010	Đinh	Công	26/9/2005	Bình Định	Nam	Khá	
178	4658020011	Lê Nguyễn Kiều	Diễm	23/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
179	4658020012	Nguyễn Thị Thu	Diễm	19/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
180	4658020013	Bùi Hoàng Thuý	Diệp	10/02/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
181	4658020014	Đặng Thị Mỹ	Duyên	01/8/2004	Phú Yên	Nữ	Khá	
182	4658020015	Tô Da Linh	Đa	07/6/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
183	4658020016	Nguyễn Tấn	Đạt	04/4/2005	Bình Định	Nam	Khá	
184	4658020017	Trịnh Quốc	Đạt	04/4/2005	Gia Lai	Nam	Trung bình	
185	4658020020	Nguyễn Lê Hoàng	Giang	28/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
186	4658020021	Dương Thị Thu	Hà	16/02/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
187	4658020022	Nguyễn Rơ Châm	Hải	16/11/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
188	4658020023	Dương Thị	Hiền	04/4/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
189	4658020024	Nguyễn Thị Thu	Hiền	03/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
190	4658020025	Nguyễn Thị Xuân	Hiệp	02/10/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
191	4658020028	Nguyễn Thị Thu	Huyền	10/3/2005	Đắk Nông	Nữ	Khá	
192	4658020029	Đinh Thị Kiều	Hương	08/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
193	4658020031	Trần Đức	Khải	25/12/2004	Bình Định	Nam	Trung bình	
194	4658020032	Nguyễn Văn	Khoê	30/11/2005	Ninh Thuận	Nam	Khá	
195	4658020033	Phan Trung	Kiên	25/10/2005	Bình Định	Nam	Khá	
196	4658020034	Lê Thị Anh	Kiều	28/5/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
197	4658020035	Y	Linh	16/3/2005	Kon Tum	Nữ	Giỏi	
198	4658020036	Hà Đặng Xuân	Mai	20/12/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
199	4658020038	Huỳnh Thanh	Nga	06/01/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
200	4658020039	Nguyễn Thị	Nghiep	26/3/2005	Quảng Nam	Nữ	Khá	
201	4658020040	Đoàn Bích	Ngọc	04/4/2005	Lao Cai	Nữ	Trung bình	
202	4658020041	Trần Thị Kim	Ngọc	02/11/2005	Ninh Thuận	Nữ	Giỏi	
203	4658020042	Huỳnh Thị Trung	Nguyên	01/01/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
204	4658020044	Đặng Yến	Nhi	11/3/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
205	4658020045	Nguyễn Thuý	Nhi	28/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
206	4658020046	Lê Thị Hồng	Nhung	08/7/2005	Đắk Lắk	Nữ	Giỏi	
207	4659030127	Huỳnh Đào Huyền	Trang	16/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
208	4659030128	Ksor H'	Trang	08/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
209	4659030129	Rơ Châm	Trang	10/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
210	4659030130	Vũ Quỳnh	Trang	06/02/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
211	4659030131	Ksor H'	Trâm	01/9/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
212	4659030132	Lê Đình Quỳnh	Trâm	01/10/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
213	4659030133	Nay H'	Trâm	30/8/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
214	4659030134	Nguyễn Việt Kiều	Trâm	26/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
215	4659030135	Trần Thị Ngọc	Trâm	22/4/2005	Bình Định	Nữ	Kha	
216	4659030136	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	27/02/2004	Phú Yên	Nữ	Trung bình	
217	4659030137	Lý Thị Mỹ	Trình	14/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
218	4659030138	Nguyễn Thái Ngọc	Trình	30/11/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
219	4659030139	Nguyễn Thị Lan	Trình	08/02/2004	Bình Định	Nữ	Khá	
220	4659030140	Lê Thị Quỳnh	Trúc	04/9/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
221	4659030141	Y Thanh	Trúc	12/4/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
222	4659030142	Nguyễn Ánh	Tuyết	09/9/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
223	4659030143	Nguyễn Huỳnh Cẩm	Tú	14/9/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
224	4659030144	Võ Thanh	Tú	22/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
225	4659030145	Nguyễn Thị	Tươi	11/01/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
226	4659030146	Ngô Huỳnh Phương	Uyên	10/7/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
227	4659030147	Ksor H'	Uyinh	07/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
228	4659030148	Trần Thị Khánh	Vân	15/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
229	4659030149	Cao Hạ	Vi	17/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
230	4659030150	Ksor H'	Vi	04/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
231	4659030151	Trần Hạ	Vi	24/4/2005	Bình Định	Nữ	Kha	
232	4659030152	Nguyễn Thị Yến	Vy	14/10/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
233	4659030153	Hồ Thị	Xuyến	07/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
234	4659030154	Đinh Trần Kim	Xuyến	25/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
235	4659030155	Bùi Như	Ý	20/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
236	4659030156	Đỗ Thị Như	Ý	14/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
237	4659030157	Võ Thị Như	Ý	13/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
238	4658020047	H Kari	Niê	14/8/2005	Đăk Lăk	Nữ	Khá	
239	4658020049	Mai Thị Hồng	Phấn	04/6/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
240	4658020050	Lê Công Hồng	Phú	03/12/2005	Khánh Hoà	Nam	Khá	
241	4658020051	Nguyễn Mai	Phương	30/10/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
242	4658020052	Nguyễn Võ Lệ	Quyên	13/10/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	
243	4658020053	Phan Trinh Mạnh	Quyên	19/02/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
244	4658020054	Dương Hồ Như	Quỳnh	10/5/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
245	4658020055	Mai Thị Mỹ	Quỳnh	30/3/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
246	4658020056	Nguyễn Thị	Quỳnh	25/7/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	
247	4658020057	Trương Thị Tuyết	Sang	05/11/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
248	4658020058	Bùi Thị Thanh	Tâm	19/12/2005	Kin Tum	Nữ	Giỏi	
249	4658020059	Lê Thị	Tâm	20/11/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
250	4658020060	Nguyễn Cương Diệu Hiền	Tâm	22/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
251	4658020062	Nguyễn Tấn	Thành	24/4/2005	Bình Định	Nam	Khá	
252	4658020063	Chamaléa Thị	Thảo	01/7/2005	Ninh Thuận	Nữ	Giỏi	
253	4658020064	A	Thiện	13/10/2005	Kon Tum	Nam	Trung bình	
254	4658020065	Đàm Thị	Thu	27/9/2002	Gia Lai	Nữ	Khá	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
255	4658020066	Nguyễn Văn	Thuận	21/4/2005	Bình Định	Nam	Khá	
256	4658020067	Phạm Thị Thu	Thủy	20/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
257	4658020068	Lê Nguyễn Hoài	Thư	14/10/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
258	4658020069	Cù Thị Thủy	Tiên	07/9/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
259	4658020070	Nguyễn Hữu	Tiến	14/01/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
260	4658020072	Trần Hoàng Quỳnh	Trang	06/3/2005	Nghệ An	Nữ	Khá	
261	4658020073	Trần Nguyễn Thủy	Trang	12/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
262	4658020075	Phạm Thị Ngọc	Trần	29/11/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
263	4658020076	Hồ Văn	Triển	22/7/2005	Bình Định	Nam	Khá	
264	4658020077	Đinh Thị Bạch	Tuyết	16/12/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
265	4658020078		Vat	01/01/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
266	4658020079	Đinh Thị Kiều	Vi	19/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
267	4658020080	Hồ Cẩm	Vi	09/3/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
268	4658020081	Nguyễn Thị Bích	Viên	26/3/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
269	4658020082	Hoàng Quốc	Việt	26/5/2003	Ninh Bình	Nam	Khá	
270	4658020083	Hoàng Quốc	Vinh	28/02/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
271	4658020084	Lương Tuấn	Vũ	15/3/2005	Bình Định	Nam	Khá	
272	4658020085		Yăng	01/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
273	4658020086	Phạm Thị Khánh	Yên	07/01/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
274	4659010001	Nguyễn Đoàn Trâm	Anh	31/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
275	4659010002	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	08/02/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
276	4659010003	Vũ Thị Hồng	Ánh	04/5/2005	Kon Tum	Nữ	Giỏi	
277	4659010004	Trần Thị Thục	Ân	27/01/2005	Quảng Nam	Nữ	Khá	
278	4659010005	Nguyễn Doãn	Bản	02/8/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
279	4659010007	Kpã H'	Bet	10/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
280	4659010008	Siu	Cân	10/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
281	4659010009	Trương Thị Thiên	Cầm	10/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
282	4659010010	Rơ Châm	Chấn	01/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
283	4659010011	Trần Quỳnh Diễm	Châu	30/10/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
284	4659010012	Trần Thị Linh	Chi	17/5/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
285	4659010013	Nguyễn Thị Bích	Dâng	26/4/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
286	4659010014	Trần Thu	Diễm	21/3/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
287	4659010015	Đinh Thủy	Dung	06/4/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
288	4659010016	Nguyễn Phương	Dung	29/10/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
289	4659010017	Đinh Thị Kiều	Duyên	24/9/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
290	4659010018	Hồ Thị Mỹ	Duyên	04/4/2005	Đắk Lắk	Nữ	Giỏi	
291	4659010019	Trần Vũ Mỹ	Duyên	15/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
292	4659010020	Y	Duyên	15/01/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
293	4659010022	Bùi Hoàng Thủy	Dương	30/8/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	
294	4659010023	Lò Thị	Dương	15/9/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
295	4659010024	Ksor H'	E	01/11/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
296	4659010025	Đào Thị Trà	Giang	20/4/2005	Nghệ An	Nữ	Khá	
297	4659010026	Nguyễn Thị Hương	Giang	21/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
298	4659010027	Ksor H'	Hang	28/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
299	4659010028	Nguyễn Thị Thu	Hà	24/3/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
300	4659010029	Dương Thanh	Hải	10/9/2005	Quảng Ngãi	Nam	Khá	
301	4659010030	Mai Thị Thu	Hào	14/01/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
302	4659010031	Lý Thu	Hằng	23/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
303	4659010032	Mai Thị Thu	Hằng	07/12/2005	Quảng Trị	Nữ	Khá	
304	4659010033	Nguyễn Lê Mỹ	Hằng	16/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
305	4659010034	Nguyễn Thị Thu	Hằng	03/01/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
306	4659010035	Nguyễn Thị Thu	Hằng	29/9/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
307	4659010036	Triệu Thu	Hằng	06/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
308	4659010037	Trương Diễm	Hằng	10/6/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
309	4659010038	Đinh Thị Ngọc	Hân	31/01/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
310	4659010039	Trần Đỗ Gia	Hân	14/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
311	4659010040	Lê Thị	Hậu	18/10/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
312	4659010041	Phạm Thị	Hiên	28/8/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
313	4659010043	Đoàn Thị Cẩm	Hiếu	01/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
314	4659010044	Ksor H	Lanh	05/10/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
315	4659010045	Đinh Thị H'	Linh	25/9/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
316	4659010047	Trần Thị Mai	Hoa	08/3/2005	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
317	4659010048	Phùng Mỹ	Hoàng	07/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
318	4659010049	Ksor H'	Hoc	02/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
319	4659010050	La Thị Thanh	Hoà	30/7/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
320	4659010052	Nguyễn Thị	Hợp	14/9/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
321	4659010053	Đinh Thị Hồng	Huế	01/12/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
322	4659010054	R' Ô	Huệ	18/7/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
323	4659010055	Huỳnh Diệu	Huyền	20/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
324	4659010056	Lò Thị Thanh	Huyền	01/4/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
325	4659010057	Mạc Nguyễn Khánh	Huyền	01/7/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
326	4659010058	Nguyễn Linh	Huyền	17/01/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
327	4659010059	Nguyễn Thanh	Huyền	13/5/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
328	4659010060	Trần Thị Ngọc	Huyền	27/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
329	4659010061	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	15/11/2005	Kon Tum	Nữ	Trung bình	
330	4659010062	Tổng Thị Thuý	Hương	01/4/2001	Gia Lai	Nữ	Khá	
331	4659010063	Rơ Mah	Kha	14/6/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
332	4659010064	Y Ni	Khanh	06/8/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
333	4659010065	Chamaléa	Khải	09/7/2005	Ninh Thuận	Nam	Khá	
334	4659010066	Huỳnh Trương Yến	Khoa	26/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
335	4659010067	Đinh Thị Thuý	Kiều	11/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
336	4659010068	Nguyễn Đặng Văn	Kiều	04/11/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
337	4659010069	Y	Kiều	11/02/2005	Kon Tum	Nữ	Giỏi	
338	4659010070	H' Chua	Kpá	15/7/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
339	4659010071	Hoàng Thị Ngọc	Lan	23/6/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
340	4659010072	Niê Hờ	Lêm	05/4/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
341	4659010073	Bùi Thị	Linh	03/6/2004	Nghệ An	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
342	4659010074	Cù Thị Mĩ	Linh	05/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
343	4659010075	Hoàng Ái	Linh	24/7/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
344	4659010076	Nguyễn Thị	Linh	19/11/2004	Hà Tây	Nữ	Trung bình	
345	4659010077	Nguyễn Thị Khánh	Linh	10/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
346	4659010078	Đinh Thị Hoài	Ly	02/4/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
347	4659010079	Trần Huệ	Mẫn	21/5/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Giỏi	
348	4659010080	Siu	Mliu	01/11/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
349	4659010082	Huỳnh Thị Tuyết	My	14/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
350	4659010083	Võ Ngọc Kiều	My	28/10/2005	Khánh Hoà	Nữ	Giỏi	
351	4659010085	Nguyễn Thị Thuý	Nga	02/5/2005	Bình Định	Nữ	Kha	
352	4659010086	Nguyễn Thuý	Nga	22/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
353	4659010087	Phùng Thị Tuyết	Nga	19/7/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
354	4659010089	Lê Kim	Ngân	26/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
355	4659010090	Nguyễn Diệu	Ngân	05/11/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
356	4659010091	Phạm Thị Bảo	Ngân	21/8/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
357	4659010092	Rơ Mãnh	Ngân	01/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
358	4659010093	Tạ Thu	Ngân	21/5/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
359	4659010094	Nông Minh	Nghĩa	31/12/2005	Kon Tum	Nam	Khá	
360	4659010096		Ngoan	20/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
361	4659010097	Lê Thị Mỹ	Ngoc	06/8/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
362	4659010098	Nguyễn Thị Hoàng	Ngoc	22/8/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
363	4659010099	Đặng Thị Minh	Nguyệt	25/6/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
364	4659010100	Nay H'	Nguyệt	19/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
365	4659010101	Nông Thị Như	Nguyệt	14/11/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
366	4659010102	Rcom H'	Nha	26/5/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
367	4659010103	Trần Thị Thu	Nhân	19/6/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
368	4659010104	Lương Thị Kim	Nhân	06/6/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
369	4659010106	Đinh Thị Hoài	Nhi	20/3/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
370	4659010107	Nguyễn Phạm Yến	Nhi	02/6/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
371	4659010108	Nguyễn Thị Yến	Nhi	28/12/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
372	4659010109	Trần Nguyễn Quỳnh	Nhi	24/3/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
373	4659010110	Nguyễn Thị Bích	Nhung	05/11/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
374	4659010111	Hoàng Thị Bích	Như	29/6/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
375	4659010112	Nguyễn Lê Bích	Như	27/10/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
376	4659010113	Phạm Quỳnh	Như	02/9/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
377	4659010114	Huỳnh Trà Bảo	Ny	30/10/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
378	4659010115	Rơ Lan	Oanh	27/7/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
379	4659010116	Siu	Pháo	16/12/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
380	4659010117	Rơ Mah	Phin	01/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
381	4659010118	Lê Mai	Phuong	09/6/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
382	4659010119	Nguyễn Lê Bảo	Phuong	30/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
383	4659010120	Nguyễn Thị Hoàng	Phuong	22/12/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
384	4659010121	Kpã Hờ	Quyên	20/4/2005	Phú Yên	Nữ	Giỏi	
385	4659010122	Dương Nguyễn Như	Quỳnh	07/10/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
386	4659010124	Trần Thị Như	Quỳnh	28/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
387	4659010125	Rơ Mãnh	San	21/02/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
388	4659010126	Đinh Thị Vân	Son	19/5/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
389	4659010127	Phạm Nhật	Srong	06/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
390	4659010128	Võ Thị Ái	Srong	07/12/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
391	4659010129	Trương Thị Thuý	Tài	17/4/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
392	4659010130	Ksor H'	Tâm	20/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
393	4659010131	Trần Thị Thanh	Tâm	11/8/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
394	4659010132	Đinh Thị	Thanh	12/6/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
395	4659010133	Trần Phan Bảo	Thanh	20/3/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
396	4659010134	Đinh Thị Ngọc	Thảo	17/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
397	4659010135	Đinh Thị Y	Thảo	11/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
398	4659010136	Lê Thị	Thảo	30/3/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
399	4659010137	Nguyễn Thị Bích	Thảo	04/7/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Giỏi	
400	4659010138	Nguyễn Thị Bích	Thảo	01/01/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
401	4659010139	Phạm Thu	Thảo	28/10/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
402	4659010141	Hồ Thị Mộng	Thắm	14/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
403	4659010142	Y	Thấu	14/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
404	4659010143	Phạm Thị	Thiên	09/3/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
405	4659010144	Đinh Thị Ái	Thịnh	10/11/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
406	4659010145	Đỗ Vy	Thoa	11/02/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kha	
407	4659010146		Thot	20/7/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
408	4659010147	Phùng Thị Thanh	Thu	25/01/2005	Vĩnh Phúc	Nữ	Giỏi	
409	4659010148	Siu	Thu	18/9/2005	Gia Lai	Nữ	Kha	
410	4659010149	Nguyễn Thị	Thuận	25/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
411	4659010150	Rah Lan H'	Thuột	04/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
412	4659010151		Thuyêng	03/4/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
413	4659010152	Y	Thuyền	11/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
414	4659010153	Reom H'	Thuyết	15/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
415	4659010154	Cao Thị Lệ	Thủy	03/11/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
416	4659010155	Hồ Thị Thu	Thủy	02/6/2005	Thừa Thiên - Huế	Nữ	Khá	
417	4659010156	Đoàn Anh	Thư	03/7/2005	Hà Tĩnh	Nữ	Kha	
418	4659010157	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	12/12/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
419	4659010158	Hoàng Thị	Thương	23/4/2003	Cao Bằng	Nữ	Khá	
420	4659010159	Huỳnh Lê Quỳnh	Tương	30/6/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
421	4659010160	Lý Thị Hoài	Thương	15/01/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
422	4659010161	Nông Hồng	Thương	02/11/2005	Cao Bằng	Nữ	Giỏi	
423	4659010162	Trần Thị Nhật	Thương	02/01/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
424	4659010163	Trần Thị Thanh	Thương	12/3/2005	Phú Yên	Nữ	Kha	
425	4659010164	Lê Thu	Trang	12/9/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
426	4659010165	Lương Lê Minh	Trang	26/9/2005	Đắk Lắk	Nữ	Khá	
427	4659010167	Phạm Thị	Trang	02/4/2004	Nghệ An	Nữ	Giỏi	
428	4659010169	Vũ Thị Thảo	Trang	12/11/2004	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
429	4659010170	Đỗ Đoàn Ngọc	Trâm	15/5/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
430	4659010171	Nguyễn Ngô Ngọc	Trinh	29/8/2005	TP Đà Nẵng	Nữ	Khá	
431	4659010172	Lê Thuý	Trúc	27/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
432	4659010173	Ksor H'	Trương	26/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
433	4659010174	Nguyễn Đoàn Các	Tuyển	23/12/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
434	4659010175	Lê Thị	Tuyển	27/9/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
435	4659010176	Huỳnh Hồng	Tuyển	07/3/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
436	4659010177	Y Ánh	Tuyết	13/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
437	4659010178	Y	Uy	21/7/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
438	4659010179	Lý Xuân	Uyên	09/9/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
439	4659010180	Ngô Thị Thuý	Uyên	23/6/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
440	4659010182	Nguyễn Thị Phương	Uyên	21/8/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
441	4659010183	Phạm Trần Mỹ	Uyên	22/6/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
442	4659010184	Quảng Nữ Xuân	Uyên	05/12/2005	Ninh Thuận	Nữ	Khá	
443	4659010185	Ksor H'	Ương	10/12/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	
444	4659010186	Bùi Hải	Vân	07/6/2005	Nghệ An	Nữ	Khá	
445	4659010187	Đinh Thị Bích	Vân	14/7/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
446	4659010188	Kpă Y	Vân	09/7/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	
447	4659010189	Hồ Chí	Việt	12/4/2005	Nghệ An	Nam	Khá	
448	4659010190	Vô Văn	Việt	31/5/2005	Phú Yên	Nam	Khá	
449	4659010191	Hoàng Thảo	Vy	23/8/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
450	4659010192	Huỳnh Thảo	Vy	01/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
451	4659010193	Lâm Thị Triệu	Vy	25/12/2005	Đắk Nông	Nữ	Khá	
452	4659010194	Lê Nguyễn Hiền	Vy	22/9/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
453	4659010195	Lê Võ Nga	Xuân	05/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
454	4659010196	Ksor	Xương	04/4/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
455	4659010197	Y	Yến	03/12/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
456	4659010198	Lương Thị Như	Ý	15/12/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	
457	4659020001	Nguyễn Văn	Chính	25/6/2005	Bình Định	Nam	Khá	
458	4659020002	Nguyễn Bùi Mỹ	Duyên	07/02/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
459	4659020004	Ngô Hà Nhật	Huy	10/9/2005	Bình Định	Nam	Khá	
460	4659020005	Trần Trung	Kiên	23/5/2005	Bình Định	Nam	Khá	
461	4659020006	Đinh Hoài	Long	11/12/2005	Quảng Ngãi	Nam	Trung bình	
462	4659020007	Nguyễn Tuyết	Mai	26/11/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
463	4659020008	Phạm Hoài	Nam	28/5/2005	Bình Định	Nam	Trung bình	
464	4659020009	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	14/5/2005	Bình Định	Nữ	Giỏi	
465	4659020010	Lê Công	Pháp	11/7/2005	Phú Yên	Nam	Trung bình	
466	4659020011	Trương Đức	Quý	04/9/2005	Bình Định	Nam	Khá	
467	4659020012	Trần Nhật	Tân	17/9/2005	Bình Định	Nam	Khá	
468	4659020013	Vô Trọng	Thuật	22/4/2005	Bình Định	Nam	Khá	
469	4659020014	Nguyễn Minh	Thức	21/11/2005	Quảng Ngãi	Nam	Khá	
470	4659020015	Ksor	Tiểu	24/02/2005	Gia Lai	Nam	Khá	
471	4659020016	Phạm Nhật	Triều	15/01/2005	Phú Yên	Nam	Khá	
472	4659020017	Trương Công	Trịnh	04/02/2005	Phú Yên	Nam	Khá	
473	4659020018	Lê Thanh	Trúc	12/8/2005	Gia Lai	Nữ	Giỏi	

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Xếp loại	Ghi chú
474	4659020019	Nguyễn Anh Tuấn	04/9/2005	Nghệ An	Nam	Khá	
475	4659020020	Chu Vũ Thuý Vy	10/4/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
476	4659030001	Ca Thị Mi Anh	28/02/2005	Khánh Hoà	Nữ	Khá	
477	4659030002	Hà Thị Minh Anh	23/01/2005	Thanh Hoá	Nữ	Khá	
478	4659030003	Hồ Thị Kim Anh	20/5/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
479	4659030004	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/6/2004	Gia Lai	Nữ	Trung bình	
480	4659030005	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	14/12/2004	Bình Định	Nữ	Trung bình	
481	4659030006	Nay H' Blot	10/5/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
482	4659030007	Niê Hờ Bora	14/11/2005	Phú Yên	Nữ	Khá	
483	4659030008	Y Bui	10/02/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
484	4659030009	Y Cam	19/10/2005	Kon Tum	Nữ	Khá	
485	4659030010	Võ Thị Mỹ Châu	05/10/2005	Bình Định	Nữ	Trung bình	
486	4659030011	Nguyễn Thị Kim Cúc	29/4/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
487	4659030012	Trần Thị Huyền Diệu	22/9/2005	Nam Định	Nữ	Khá	
488	4659030013	Ksor H' Djong	11/11/2005	Gia Lai	Nữ	Khá	
489	4659030014	Trần Mỹ Duyên	30/10/2005	Bình Định	Nữ	Khá	
490	4659030015	Rơ Châm Duyt	09/9/2004	Gia Lai	Nữ	Khá	

Ấn định danh sách có 490 sinh viên./.

Bình Định, ngày 26 tháng 3 năm 2025



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Đoàn Đức Tùng